ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ



Use Case Analysis Solution

Hệ thống quản lý tạp chí mã nguồn mở Open Journal System (OJS)

Bộ môn: Phân tích và thiết kế hướng đối tượng

Giảng viên: Đặng Đức Hạnh Trần Mạnh Cường

Nhóm thực hiện:

Nguyễn Đức Quyền	21020388
Phạm Xuân Trường	21020417
Nguyễn Viết Tú	21020092
Dương Đình Mạnh	21020350
Nguyễn Trọng Bảo Hưng	21020333
Hoàng Minh Quân	21020272

Từ điển thuật ngữ

STT Thuật ngữ Dịch

Từ điển từ viết tắt

STT Từ viết tắt Viết đầy đủ

1 OJS Open Journal System

2 PKP Public Knowledge Project

Mục Lục

Lời nói đầu	1
1. Giới thiệu	2
1.1. Mục đích	2
1.2. Đối tượng báo cáo và đề xuất cách đọc	2
1.3. Phạm vi dự án	3
1.4. Tài liệu tham khảo	3
2. Use Case Realization Interaction Diagrams	4
2.1. Register	4
2.2. Login	5
2.2.1. Forgot Password	6
2.3. Information setting	6
2.4. Notification setting	7
2.5. Time setting	7
2.6. Language setting	7
2.7. User management	8
2.8. Role Editing	8
2.9. Authoring	9
2.10. Editorial Workflow	10
2.10.1. Submissions	10
2.10.2. Review	11
2.10.3. Copyediting	11
2.10.4. Production	12
3. Use Case Realization View of Participating Classes (VOPCs)	12
3.1. Register VOPC	12
3.2. LogIn VOPC	13
3.3. AccountManagement VOPC	13

5. Mục lục ảnh	20
4. Map	17
3.5. Editorial Workflow VOPC	17
3.4. Authoring VOPC	16

Lịch sử sửa đổi

Họ tên	Thời gian	Lý do sửa đổi	Phiên bản
Phạm Xuân Trường		Khởi tạo tài liệu	1.0
Phạm Xuân Trường		Giới thiệu, Cơ chế thiết kế	1.1
Phạm Xuân Trường		Định nghĩa các trừu tượng chính	1.2
Phạm Xuân Trường		Vẽ biểu đồ, Bổ sung các định nghĩa	1.3
		trừu tượng chính	
Dương Đình Mạnh	19/3/2024	6.0 cho đến 10.0	1
Hoàng Minh Quân	21/3/2024	2.0 cho đến 5.0	1
Nguyễn Đức Quyền	24/3/2024	chỉnh format trang	1

Lời nói đầu

Hệ thống OJS được phát hành lần đầu tiên vào năm 2002 với tư cách là một sáng kiến nghiên cứu và phát triển của PKP (Dự án Tri thức Công cộng) của Trường Đại học British Columbia. Hiện tại, phần mềm tiếp tục được phát triển dưới sự đồng bảo trợ của PKP Đại học British Columbia cùng với Trung tâm Nghiên cứu Xuất bản Canada và Thư viện đại học Simon Fraser. Năm 2016, OJS được phát hành với phiên bản 3.0 hoàn toàn mới, với bản vá về lỗ hồng bảo mật và giao diện hướng người dùng.

OJS là một hệ thống quản lý, xuất bản website và Tạp chí. Phần mềm bao quát tất cả các khía cạnh để xuất bản một Tạp chí trực tuyến, từ việc thiết lập một website Tạp chí tới các tác vụ vận hành như quá trình nộp bài của tác giả, phản biện chuyên gia, biên tập, xuất bản, lưu kho và lập chỉ mục cho Tạp chí. OJS giúp phân quyền người dùng trong một tổ chức, theo dõi công việc của biên tập viên, tùy chỉnh tính năng cho trang web tạp chí. Một phiên bản cài đặt OJS có thể hỗ trợ hoạt động của nhiều tạp chí.

OJS đang được sử dụng trong các tổ chức nghiên cứu, viện hàn lâm, tổ chức giáo dục,... Giúp lưu trữ các bài báo nghiên cứu và xuất bản tạp chí trực tuyến. Nhờ thế mà thời gian so với các công đoạn thủ công ngày càng rõ rệt.

Tóm tắt: Trong báo cáo này, nhóm trình bày và phân tích các chức năng của hệ thống quản lý Tạp chí mở OJS (Open Journal System). Các quá trình để đăng bài lên trang web, từ khâu nhận bài, phản biện, biên tập cho tới xuất bản. Các thao tác và tính năng mới trên phiên bản OJS 3.0.

1. Giới thiệu

1.1. Mục đích

Đây là bài báo cáo nằm trong học phần Phân tích và thiết kế hướng đối tượng về Use Case Analysis cho Hệ thống Tạp chí Mở OJS (Open Journal System).

Mục đích của Phân tích Use Case là để tách biệt các mối quan tâm của người xác định hệ thống (được đại diện bởi mô hình Use Case và các yêu cầu của hệ thống) với các mối quan tâm của những người thiết kế hệ thống. Việc vẽ những biểu đồ Use Case cung cấp một cấu trúc trong mô hình thiết kế, tổ chức các đối tượng liên quan đến Use Case đó. Các bản vẽ này thường bao gồm các biểu đồ cộng tác và biểu đồ tuần tự mô tả hành vi của Use Case theo các đối tượng cộng tác. Hay người dùng cuối.

1.2. Đối tượng báo cáo và đề xuất cách đọc

Các đối tượng cho bài báo cáo:

- 1. Người phát triển: Người phụ trách phát triển hệ thống, cải thiện các chức năng còn han chế.
- 2. Người phụ trách: Người phụ trách cài đặt và quản lý các trang web tạp chí cho tổ chức nhất định. Đảm nhiệm tìm hiểu và nâng cấp khi có các phiên bản cài đặt mới của OJS
- 3. Người sử dụng: Người dùng trang web để viết tạp chí, phản biện và xuất bản.
- 4. Người viết tài liệu trong tương lai.

Nội dung của báo cáo gồm 3 phần:

- P1. **Use Case Realization Interaction Diagrams:** Các bản vẽ use case thể hiện cách một use case sẽ được triển khai với từng đối tượng khác nhau.
- P2. **View of Participating Classes:** View of Participating Classes tạo ra một biểu đồ lớp cho thấy các lớp trong một gói hoặc các lớp tương tác trong một bản vẽ use case.
- P3. **Map:** Khi các lớp phân tích được xác định, điều quan trọng là xác định các cơ chế phân tích áp dụng cho các lớp đã xác định.

1.3. Phạm vi dự án

Hệ thống Tạp chí Mở hay Open Journal Systems (OJS) là phần mềm nguồn mở được Dư án Tri thức Công công phát triển để xuất bản và quản lý các tạp chí học thuật.

Hệ thống OJS sẽ được triển khai trên nền tảng web và có thể truy cập từ các thiết bị thông minh khác nhau như máy tính, máy tính bảng và điện thoại thông minh. Người dùng cuối của hệ thống bao gồm:

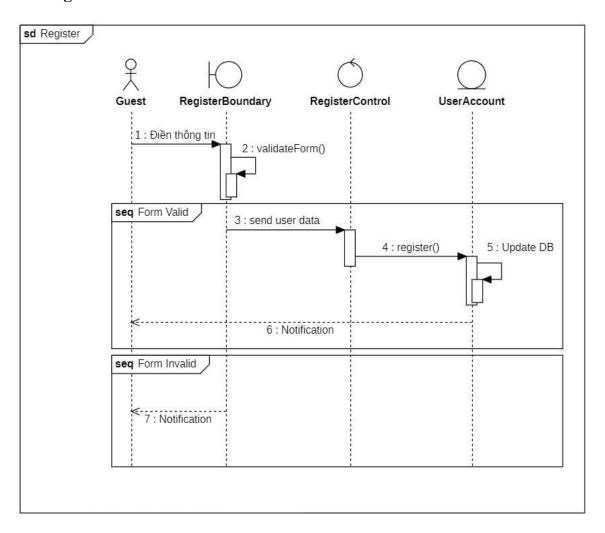
- Tác giả: Các nhà nghiên cứu, học giả nộp bài viết cho các tạp chí.
- Biên tập viên: Đội ngũ biên tập viên quản lý quy trình đánh giá và xuất bản bài viết.
- Quản lý tạp chí: Quản lý và điều hành các tạp chí trong hệ thống.
- Người đọc: Cộng đồng học thuật truy cập và đọc nội dung tạp chí.

1.4. Tài liệu tham khảo

- [1] Mã nguồn của hệ thống: https://github.com/pkp/ojs
- [2] Website Open Journal System: https://openjournalsystems.com/ojs-3-user-guide

2. Use Case Realization Interaction Diagrams

2.1. Register



Hình 2-1: Bản vẽ tuần tự đăng ký

2.2. Login

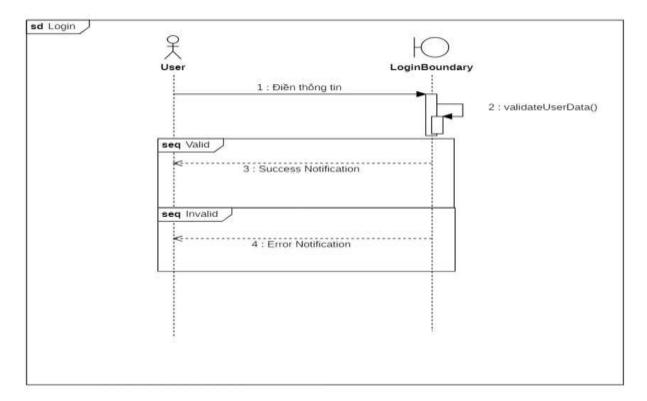
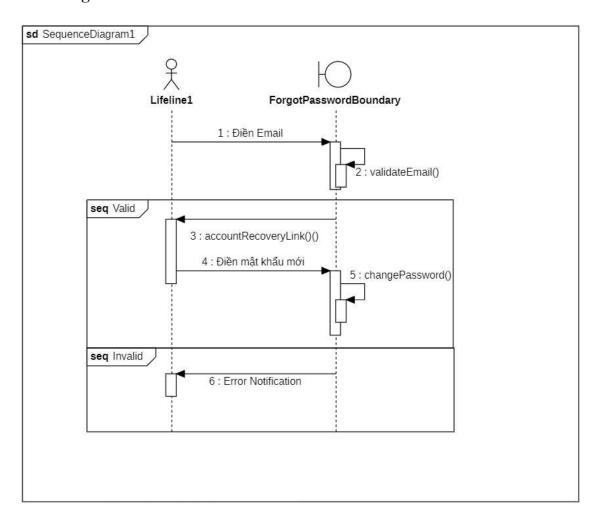


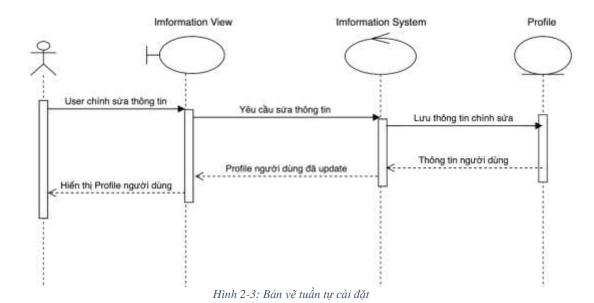
Figure 2-1: Bản vẽ tuần tự đăng nhập

2.2.1. Forgot Password



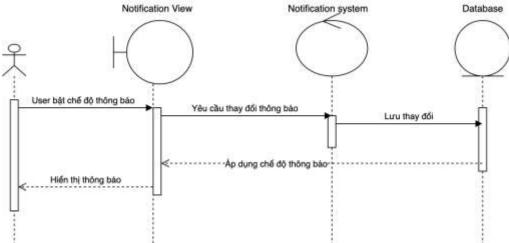
Hình 2-2: Bản vẽ tuần tự quên mật khẩu

2.3. Information setting



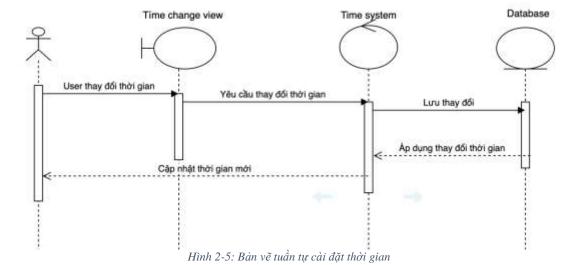
Đại học Công nghệ -Đại học Quốc gia Hà Nội

2.4. Notification setting

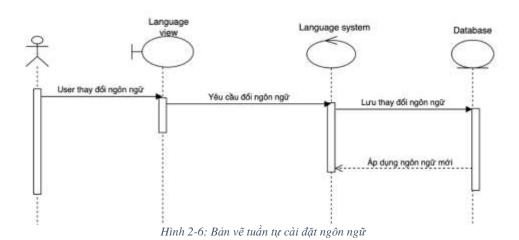


Hình 2-4: Bản vẽ tuần tự cài đặt thông báo

2.5. Time setting

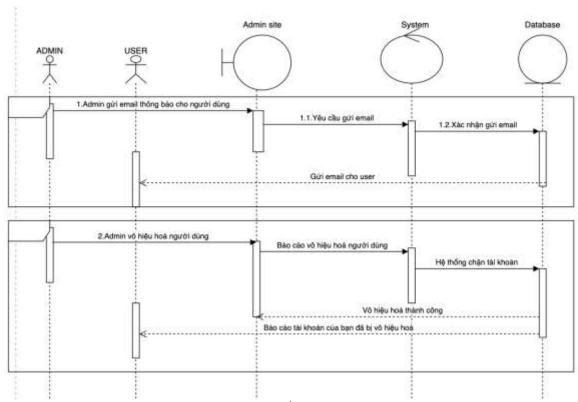


2.6. Language setting



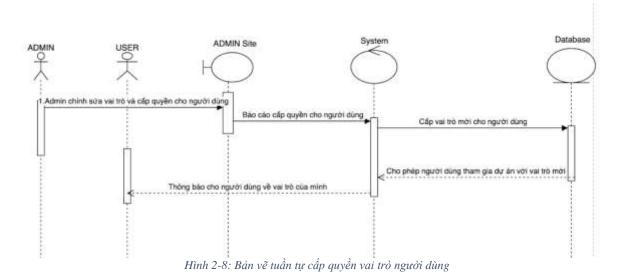
Đại học Công nghệ -Đại học Quốc gia Hà Nội

2.7. User management



Hình 2-7: Bản vẽ tuần tự quản lý người dùng

2.8. Role Editing



2.9. Authoring

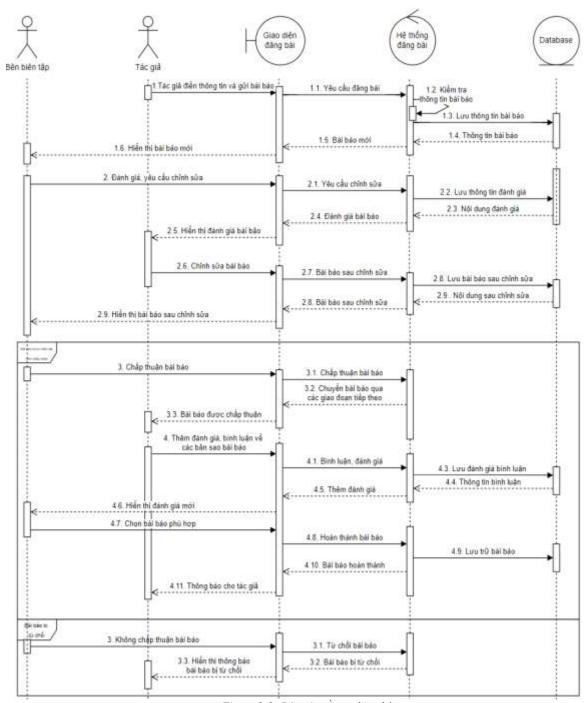
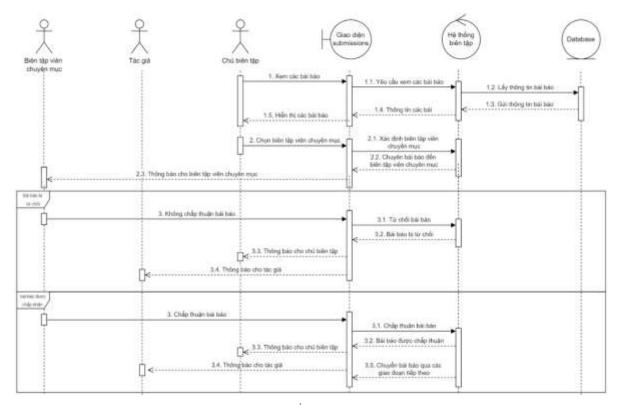


Figure 2-2: Bản vẽ tuần tự đăng bài

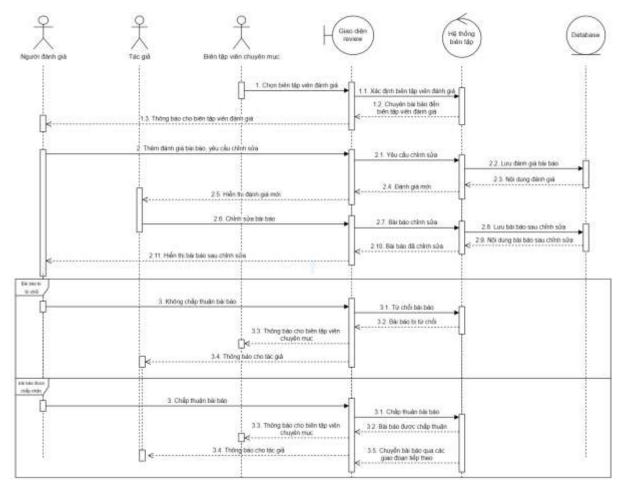
2.10. Editorial Workflow

2.10.1. Submissions



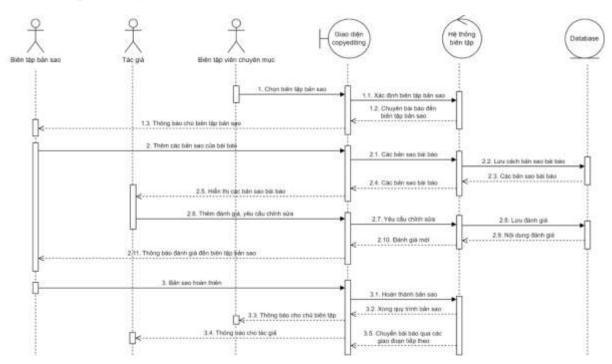
Hình 2-9: Bản vẽ tuần tự quy trình phản biện

2.10.2. Review



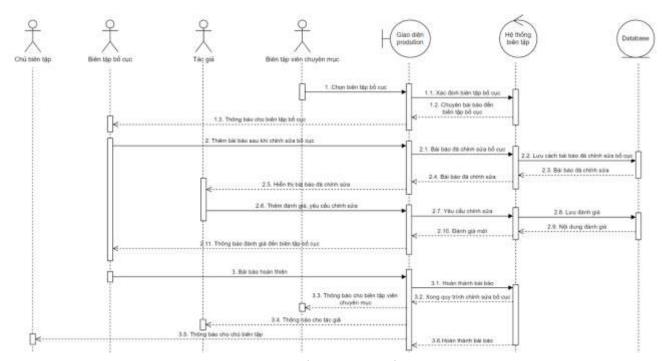
Hình 2-10: Bản vẽ tuần tự quy trình đánh giá

2.10.3. Copyediting



Hình 2-11: Bản vẽ tuần tự quy trình copy

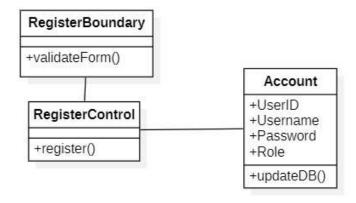
2.10.4. Production



Hình 2-12: Bản vẽ tuần tự quy trình xuất bản

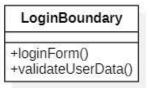
3. Use Case Realization View of Participating Classes (VOPCs)

3.1. Register VOPC



Hình 3-1: Đăng ký - VOPCs

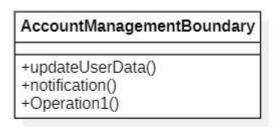
3.2. LogIn VOPC



+validateEmail() +accountRecoveryLink() +changePassword()

Hình 3-2: Đăng nhập & quên mật khẩu- VOPCs

3.3. AccountManagement VOPC



Hình 3-3: Quản lý tài khoản – VOPCs

3.4. Information setting VOPC

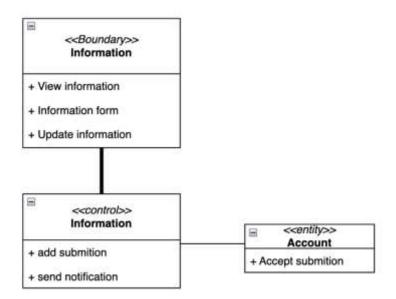


Figure 3-1: Cài đặt thông tin - VOPCs

3.5. Notification VOPC

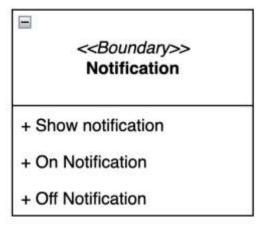


Figure 3-2: Cài đặt thông báo - VOPCs

3.6. Time setting VOPC

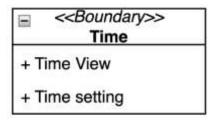


Figure 3-3: Cài đặt thời gian - VOPCs

3.7. Language VOPC

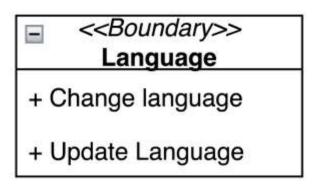


Figure 3-4: Cài đặt ngôn ngữ - VOPCs

3.8. Roles editing VOPC

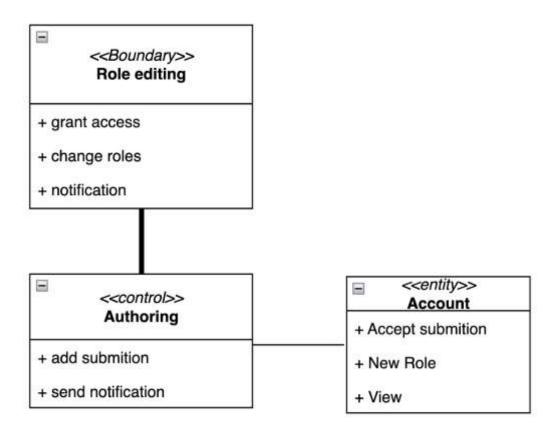
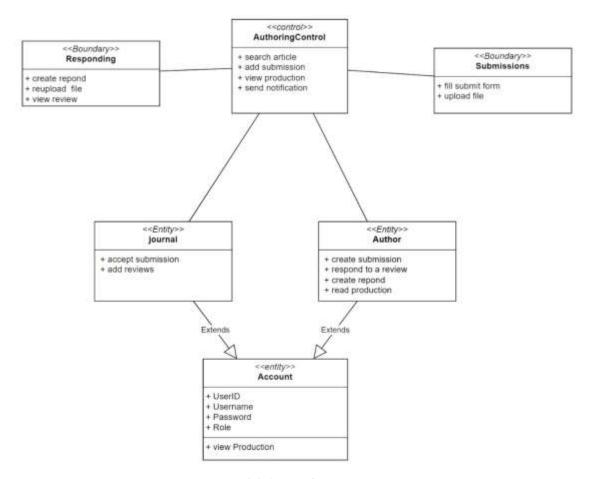


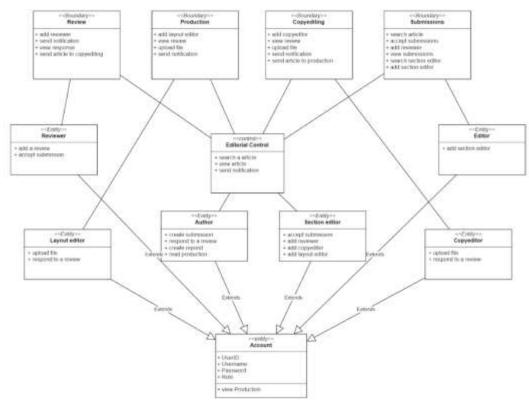
Figure 3-5: Chính sửa vai trò người dùng - VOPCs

3.4. Authoring VOPC



Hình 3-4: Tác giả -VOPCs

3.5. Editorial Workflow VOPC



 $Hình \ 3-5: Quy trình làm việc - VOPCs$

4. Map

Analysis Class	Analysis Mechanism
RegisterBoundary	None
LoginBoundary	Security
AccountManagementBoundary	Communication, Transaction management
ForgotPasswordBoundary	None
RegisterControl	Communication, Transaction management
Responding boundary	Communication, Distribution
Submissions boundary	Communication, Error detection / handling / reporting, Security

Review boundary	Error detection / handling / reporting, Communication
Copyediting boundary	Persistence, Error detection / handling / reporting, Distribution
Production boundary	Persistence, Error detection / handling / reporting, Distribution
Authoring Control	Error detection / handling / reporting, Security, Distribution
Editorial Control	Error detection / handling / reporting, Security, Policy Implementation
Author	Persistence, Security, Submission Management
Journal	Persistence, Security, Distribution
Editor	Error detection / handling / reporting, Security, Workflow Management
Section editor	Error detection / handling / reporting, Distribution
Copyeditor	Error detection / handling / reporting, Distribution, Language Editing
Reviewer	Error detection / handling / reporting, Peer Review, Communication
Layout editor	Error detection / handling / reporting, Distribution, Visual Enhancement
DB	Persistence, Error detection / handling / reporting, Security, Distribution

Account	Persistence, Error detection / handling / reporting, Security, Distribution
Setting	Persistency, security, language management.
User management	Security, Authentication, Communication, Reporting.
Role Editing	Security, Communication, Authentication

5. Mục lục ảnh

Hình 2-1: Bản vẽ tuần tự đăng ký	4
Hình 2-2: Bản vẽ tuần tự quên mật khẩu	6
Hình 2-3: Bản vẽ tuần tự cài đặt	6
Hình 2-4: Bản vẽ tuần tự cài đặt thông báo	7
Hình 2-5: Bản vẽ tuần tự cài đặt thời gian	7
Hình 2-6: Bản vẽ tuần tự cài đặt ngôn ngữ	7
Hình 2-7: Bản vẽ tuần tự quản lý người dùng	8
Hình 2-8: Bản vẽ tuần tự cấp quyền vai trò người dùng	8
Hình 2-9: Bản vẽ tuần tự quy trình phản biện	10
Hình 2-10: Bản vẽ tuần tự quy trình đánh giá	11
Hình 2-11: Bản vẽ tuần tự quy trình copy	11
Hình 2-12: Bản vẽ tuần tự quy trình xuất bản	12
Hình 3-1: Đăng ký - VOPCs	12
Hình 3-2: Đăng nhập & quên mật khẩu– VOPCs	13
Hình 3-3: Quản lý tài khoản – VOPCs	13
Hình 3-4: Tác giả -VOPCs	16
Hình 3-5 : Ouv trình làm việc – VOPCs	17